

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 16/8/2021  
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Hòa

Ông Hoàng Văn Ngân

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Tạ Hoàng Tú – Là thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

***- Đại diện Viên kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 85/2021/TLST–HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXX–ST ngày 30 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Hà Thị C

Địa chỉ: SN 586, đường L, tổ 02, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh T

Địa chỉ: SN 586, đường L, tổ 02, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 05/5/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Hà Thị C trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị C và anh Nguyễn Thanh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 26/3/2014 tại UBND phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống không mấy hạnh phúc, nguyên nhân là do giữa anh, chị luôn bất đồng quan điểm sống về mọi mặt vợ chồng thiếu sự thông cảm, chia sẻ với nhau, cuộc sống luôn căng thẳng, mệt mỏi, chị C đã nhiều lần viết đơn ly hôn ra Tòa nhưng anh T cũng hứa hẹn

nhiều điều, đồng thời cũng được hai bên gia đình động viên để hòa giải, vì nghĩ đến con cái nên chị C rút đơn để vợ chồng chung sống với nhau. Tuy nhiên, khi hai người tiếp tục chung sống chị C thấy giữa chị và anh T không có điểm chung, luôn bất đồng, anh T sống gia trưởng dẫn đến hôn nhân không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng mặc dù đã được hai bên gia đình, khuyên giải nhiều lần nhưng không đạt kết quả. Chị C và anh T đã sống ly thân từ tháng 02/2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Nay chị Hà Thị C nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

Về con chung: Chị C và anh T có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Thùy L - sinh ngày 21/8/2014 và cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016. Hiện nay cháu L đang ở với chị C, còn cháu B đang ở với anh T. Nay ly hôn chị C có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy L - sinh ngày 21/8/2014 đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Thanh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung..

Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Thanh T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T thừa nhận các lời khai của chị C về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn như chị C trình bày là đúng. Sau khi kết hôn anh T và chị C sống chung với bố mẹ chồng và hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai người luôn bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Đến tháng 02/2021 chị C bỏ nhà đi ra ngoài thuê nhà để sinh sống để một mình anh T nuôi hai con, Anh T cũng thừa nhận anh và chị C sống ly thân với nhau từ tháng 02/2021 đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh Nguyễn Thanh T xét thấy tình cảm vợ, chồng giữa anh và chị C vẫn còn nên anh không nhất trí ly hôn. Nếu chị C vẫn cương quyết ly hôn anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị C có với nhau 02 con chung là cháu Nguyễn Thùy L - sinh ngày 21/8/2014 và cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016 và hiện nay cháu L đang ở với chị C như chị C trình bày là đúng. Nếu vợ chồng phải ly hôn anh T đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho anh được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy L - sinh ngày 21/8/2014 và cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và yêu cầu chị C phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu L là 1.200.000đ/ tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Bị đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực

hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57- Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hà Thị C.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thùy L - sinh ngày 21/8/2014 cho chị Hà Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016 cho anh Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Hà Thị C và anh Nguyễn Thanh Tung không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà nguyên đơn chị Hà Thị C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh Nguyễn Thanh T có mặt. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị C và anh Nguyễn Thanh T kết hôn ngày 26/3/2014 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Sau khi kết hôn trong cuộc sống vợ, chồng anh chị không có sự hòa hợp, thường bất đồng quan điểm sống vợ, chồng sống không có sự yêu thương, chia sẻ, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Mẫu thuẫn của anh, chị cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ, chồng không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 02/2021 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mẫu thuẫn vợ, chồng giữa chị Hà Thị C và anh Nguyễn Thanh T đã kéo dài, hai người đã sống ly thân, hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị C. Xử cho chị Hà Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có hai người con chung là cháu Nguyễn Thùy L - sinh ngày 21/8/2014 và cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016. Nguyên đơn xin được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày

21/8/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu bị đơn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Bị đơn có nguyện vọng nuôi dưỡng Nguyễn Thùy L, sinh ngày 21/8/2014 và cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và yêu cầu nguyên đơn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu L là 1.200.000đ( *Một triệu hai trăm ngàn đồng*)/ tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn và bị đơn có hai con chung. Hiện nay cháu L đang ở với chị C, còn cháu B đang ở với anh T. Xét về mức thu nhập của nguyên đơn và bị đơn: Nguyên đơn hiện nay công tác Khoa Y học Cổ truyền- Phục hồi chức năng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai mức thu nhập là 10.000.000đ(*Mười triệu đồng*)/ tháng, bị đơn hiện nay làm công nhân tại Nhà máy Gang thép Việt Trung; Địa chỉ; Khu công nghiệp Tăng Loỏng, Bảo Thắng, Lào Cai mức thu nhập là 5.000.000đ( *Năm triệu đồng*)/ tháng. Để đảm bảo quyền lợi cho các cháu, cũng như quyền nuôi con của cha, mẹ sau khi ly hôn, Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của nguyên đơn chị Hà Thị C và bị đơn anh Nguyễn Thanh T theo hướng: Giao cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 21/8/2014 cho chị Hà Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016 cho anh Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 – Luật Hôn nhân & gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị đơn yêu cầu nguyên đơn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thùy L là 1.200.000đ( *Một triệu hai trăm ngàn đồng*)/ tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Vấn đề này Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn, bị đơn đều có công ăn việc làm, có mức thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử đã xem xét điều kiện và giao cháu Nguyễn Thùy L - sinh ngày 21/8/2014 cho chị Hà Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016 cho anh Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Do vậy, việc anh T yêu cầu chị Hà Thị C phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thùy L là 1.200.000đ(*Một triệu hai trăm ngàn đồng*)/ tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về tài sản: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ( *Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hà Thị C.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T. Hôn nhân của chị Hà Thị C và anh Nguyễn Thanh T chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 21/8/2014 cho chị Hà Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 14/10/2016 cho anh Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Chị Hà Thị C và anh Nguyễn Thanh Tung không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung

Sau khi ly hôn, chị Hà Thị C và anh Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Hà Thị C phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00000604 ngày 11/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai; Xác nhận chị Hà Thị C đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (2);
- Chi cục THADS TP. Lào Cai (1);
- Các đương sự (2);
- UBND P. Nam Cường (1);
- Lưu Văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký )**

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**









